

Lời BBT: Trong những năm qua, hoạt động nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ KH&CN phục vụ phát triển kinh tế - xã hội các huyện/thành phố đã có tác động tích cực trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu cây trồng vật nuôi, đa dạng hoá ngành nghề sản xuất kinh doanh, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cải thiện đời sống nhân dân, góp phần xóa đói giảm nghèo. Trong bài viết dưới đây, Tập san Thông tin KH&CN xin giới thiệu đến bạn đọc một số kết quả của hoạt động nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ KH&CN cấp huyện/thành phố trong giai đoạn từ 2006-2010.

ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU, ỨNG DỤNG VÀ CHUYỂN GIAO KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VỀ CƠ SỞ PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

NGUYỄN ĐĂNG TUẤN

Trung tâm Tin học và Thông tin KH&CN

Thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về KH&CN cấp huyện/thành phố, thời gian qua, hoạt động KH&CN cơ sở đã từng bước đưa công tác quản lý Nhà nước về KH&CN cấp huyện/thành phố đi vào nề nếp, từ đó thúc đẩy các hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh ngày càng phát triển theo hướng năng suất, chất lượng và hiệu quả; triển khai xây dựng nhiều mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Sau khi Thông tư liên tịch số 05/2008/TTLT-BKH&CN-BNV ngày 18/6/2008 của Liên bộ: Bộ KH&CN và Bộ Nội vụ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về KH&CN thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện được ban hành và có hiệu lực, hệ thống quản lý hoạt động KH&CN cấp huyện được củng cố. Hàng năm, Sở KH&CN tổ chức hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho các cán bộ làm công tác KH&CN tại các huyện, thành phố; hướng dẫn các địa phương xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động KH&CN cấp huyện, tổ chức tập huấn về kỹ năng, phương pháp xây dựng đề cương nghiên cứu các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học...

Trong công tác chuyển giao tiến bộ KH&CN,

trong 5 năm (2006-2011) Sở KH&CN đã triển khai thực hiện 23 mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN. Các mô hình triển khai ứng dụng đều thành công cả về tính khoa học và hiệu quả kinh tế, việc xây dựng các mô hình đã tạo ra ngành nghề mới, tăng thêm đối tượng cây trồng, vật nuôi trên địa bàn các huyện, thành phố.

Trong lĩnh vực trồng trọt, hoạt động ứng dụng tiến bộ KH&CN tập trung vào việc tuyển chọn, chuyển giao các giống cây trồng có giá trị kinh tế, năng suất và chất lượng cao phù hợp với điều kiện sinh thái của địa phương vào sản xuất như: Lúa TBR1, TBR45, QR1, bí ngòi, dưa hấu, dưa chuột bao tử, chanh không hạt, ngô ngọt Thái Lan, cây Hương Bài và các giống cây lâm nghiệp như cao su RRIM712, RRIM600, RRIC100... Qua thực tiễn sản xuất thử nghiệm đã khẳng định một số giống rất phù hợp với điều kiện khí hậu, đất đai ở địa phương và cho năng suất cao như: Mô hình thâm canh lúa chất lượng cao QR1 và TBR45 được phòng Nông nghiệp huyện Bồ Trạch phối hợp với Sở KH&CN triển khai vào sản xuất vụ Hè Thu 2011. Qua thời gian thực hiện, mô hình KH&CN này đã mang lại hiệu quả thiết thực, giống lúa QR1 và TBR45 sinh trưởng và chống chịu sâu bệnh, thời



tiết tốt, năng suất vượt trội hơn các giống lúa khác, bình quân năng suất giống lúa QR1 đạt từ 49 tạ/ha, giống lúa TBR45 đạt từ 61 tạ/ha. Trong những năm tới, giống lúa QR1 và TBR45 được đề nghị đưa bổ sung vào cơ cấu bộ giống lúa chất lượng vụ Hè Thu và Đông Xuân của tỉnh; Mô hình phát triển vườn ươm giống cây cao su RRIM712, RRIM600, RRIC100 được thực hiện trên diện tích 1ha với 65.000 cây tại Công ty TNHH một thành viên Lệ Ninh. Qua triển khai thực hiện, mô hình đã cây ghép và đã cung cấp nguồn giống chất lượng với năng suất và chất lượng mù cao hơn, có khả năng thích ứng với thời tiết, khí hậu của địa phương. Kết quả của mô hình đã giúp cho Công ty Lệ Ninh chủ động được nguồn giống để phục cho việc trồng mới cây cao su cũng như cung cấp nhu cầu giống cho các hộ dân trên địa bàn.

Cùng với hoạt động ứng dụng tiến bộ KH&CN vào trồng trọt, trong chăn nuôi đã tập trung vào việc nghiên cứu, tiếp thu và chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, cung cấp cho thị trường các loại giống gia súc, gia cầm chất lượng; nuôi thử nghiệm nhiều loại gia cầm mới có năng suất, chất lượng cao như: sản xuất Nhím tại huyện Bố Trạch; nhân giống và nuôi gà Ấc thương phẩm tại xã Kim Thủy, huyện Lệ Thủy; nuôi gà Hơ Mông tại huyện Minh Hóa;... Đặc biệt là mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật nuôi gà Sao sinh sản và gà Sao thương phẩm tại Quảng Bình. Qua thời gian đưa vào triển khai nghiên cứu tại Trung tâm Giống vật nuôi, đề tài đã đem lại những kết quả tích cực. Đối với gà Sao sinh sản, đề tài đã sinh sản và ấp nở

gà Sao con với tỷ lệ ấp nở đạt 90%, tỷ lệ sống đạt cao và gà con sinh trưởng nhanh. Đối với gà Sao thương phẩm, tổng đàn gà sinh trưởng và phát triển nhanh, sau 4 tháng nuôi đạt trung bình 1,7 kg/con, chất lượng thịt thơm ngon và thích ứng tốt với điều kiện khí hậu của Quảng Bình. Đồng thời, đề tài đã xây dựng được quy trình chăn nuôi gà Sao phù hợp với điều kiện sinh thái của địa phương, làm cơ sở để hướng dẫn chuyển giao kỹ thuật cho người chăn nuôi. Thành công của đề tài là đã cung cấp đối tượng nuôi gia cầm mới có chất lượng, làm đa dạng các giống vật nuôi, từ đó thúc đẩy ngành chăn nuôi, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập và đời sống của người nông dân. Hiện nay, Trung tâm Giống vật nuôi đang nhân rộng mô hình và cung cấp giống gà Sao đáp ứng nhu cầu phát triển chăn nuôi của tỉnh và một số vùng lân cận.

Trong lĩnh vực nuôi trồng thủy sản, hoạt động KH&CN cấp huyện đã triển khai các mô hình nuôi thử nghiệm, thay thế đối tượng nuôi kém hiệu quả... Đặc biệt là dự án sản xuất giống nhân tạo cá đối mục do Công ty CP Thanh Hương phối hợp với Trường đại học Nha Trang thực hiện và đã nghiên cứu thành công trong việc nuôi sinh sản giống nhân tạo cá đối mục. Kết quả dự án đã cho sinh sản nhân tạo nuôi sống được trên 140 vạn cá giống. Cá giống được cung cấp cho một số nơi trong và ngoài tỉnh với số lượng 15 vạn con. Trong và sau thời gian thực hiện dự án, doanh nghiệp Thanh Hương đã đưa vào nuôi ghép hàng vạn cá giống cỡ 3cm trên diện tích ao 1,5ha. Cá nuôi phát triển tốt. Sau gần 1 năm trọng lượng bình quân 7-800 g/con, thu được 9,6 tấn cá thương phẩm. Có thể nói, Quảng Bình là nơi đầu tiên của Việt Nam sản xuất thành công giống cá đối mục. Đây thực sự là một điểm nhấn của hoạt động nghiên cứu ứng dụng KH&CN của tỉnh nhà nói chung và ngành nuôi trồng thủy sản nói riêng. Người nuôi trồng thủy sản có thêm một sự lựa chọn đối tượng nuôi mới có giá trị kinh tế cao.

Trong lĩnh vực tiêu thụ công nghiệp và ngành nghề nông thôn, hoạt động KH&CN tập trung vào xây dựng các dự án phát triển các ngành nghề truyền thống như: mô hình ươm tơ ở huyện Tuyên Hóa; khôi phục nghề làm men riêng truyền thống tại xã Quảng Long... Trong đó, dự án phát triển



nghe
bàn h
tổ ch
150 c
Quản
tạo tr
sản x
kỹ thu
khẩu.
huyện
khuy
tăng t
T
dụng
ứng c
từng
dục.
vào g
phần
này, g
theo y
trông
động
tiếp v
diễn n
cơ hệ
trườn
Trẻ đ
giáo,
giáo,
bạn, t
sáng
này, b
trong
toàn t
S
giao
thức
các
KH&
mục
trên I
nội d
vực k
cầu n

ngành sản xuất mây xiên mỹ nghệ xuất khẩu trên địa bàn huyện Quảng Trạch là một điển hình. Dự án đã tổ chức đào tạo cho 10 giáo viên có tay nghề cao và 150 công nhân lành nghề tại 3 xã Quảng Phương, Quảng Văn, Quảng Tiến. Thông qua các khoá đào tạo trên, các công nhân đã nắm chắc kỹ thuật và đã sản xuất thuận thực ra các mặt hàng đạt tiêu chuẩn kỹ thuật phục vụ tiêu thụ nội địa và hướng tới xuất khẩu. Thành công của dự án làm căn cứ thực tiễn để huyện Quảng Trạch đề ra biện pháp, chính sách khuyến khích mở rộng vùng sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập góp phần ổn định đời sống nhân dân.

Trong lĩnh vực văn hoá xã hội, hoạt động ứng dụng tiến bộ KH&CN chú trọng vào việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, từng bước nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục. Năm 2009, Trường mầm Hoa Hồng đã đưa vào giảng dạy mô hình lớp học tương tác thông qua phần mềm Activprimary. Qua ứng dụng phần mềm này, giáo viên có thể thiết kế bài giảng tương tác theo ý muốn, nâng cao sức sáng tạo, vận dụng các ý tưởng sư phạm vào bài giảng và hoàn toàn chủ động không lệ thuộc vào máy tính cho phép trực tiếp vào bài giảng trên bảng tương tác. Các tiết học diễn ra nhẹ nhàng, trẻ được học thông qua chơi, tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm, tìm tòi, khám phá môi trường xung quanh dưới nhiều hình thức đa dạng. Trẻ được tương tác trực tiếp với bài giảng của cô giáo, chủ động giao lưu và trao đổi trực tiếp với cô giáo, trẻ tự nói ra suy nghĩ của mình với cô, với bạn, từ đó giúp trẻ trở thành con người năng động, sáng tạo hơn. Với việc thực hiện thành công dự án này, bước đầu đã nhân rộng ra các trường mầm non trong thành phố Đồng Hới và tiến tới nhân rộng ra toàn tỉnh.

Song song với công tác nghiên cứu chuyển giao tiến bộ KH&CN, các hoạt động phổ biến kiến thức khoa học kỹ thuật được đẩy mạnh thông qua các kênh thông tin như: Tập san Thông tin KH&CN, Bản tin chuyên đề KH&CN, Chuyên mục KH&CN trên sóng phát thanh - truyền hình, trên Báo Quảng Bình, thư viện điện tử KH&CN với nội dung phong phú và đa dạng trên tất cả các lĩnh vực khoa học đã góp phần nâng cao nhận thức, tạo cầu nối để đưa KHCN đi vào sản xuất và đời sống.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động KH&CN cấp huyện/thành phố vẫn còn những tồn tại và hạn chế. Tuy đã tổ chức triển khai thực hiện nhiều dự án, mô hình ứng dụng KH&CN trên địa bàn các huyện, thành phố phục vụ phát triển kinh tế của địa phương, nhưng nhìn chung quy mô còn nhỏ, phân tán, thiếu đồng bộ so với các dự án chương trình đầu tư khác, do đó hiệu quả kinh tế - xã hội chưa cao. Nội dung các dự án, mô hình phần lớn tập trung về lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, trong khi đó lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ, văn hóa - xã hội ít được quan tâm. Nhiều dự án, mô hình ứng dụng KH&CN đều thành công cả về khoa học và hiệu quả kinh tế nhưng khi kết thúc thì việc nhân rộng lại gặp nhiều hạn chế, hoặc không nhân rộng được do thiếu kinh phí chuyển giao, đào tạo, tập huấn hoặc chỉ duy trì phát triển trong nội bộ tổ chức chủ trì. Một số vấn đề cấp thiết trong nông nghiệp, nông thôn như: Dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, vệ sinh an toàn thực phẩm... chưa được ứng dụng triển khai, giải quyết kịp thời. Ngoài ra, một số mô hình có nội dung trùng lặp với các chương trình, dự án khác...

Có thể nói, với một thời gian không dài nhưng hoạt động KH&CN cấp huyện/thành phố đã có nhiều chuyển biến tích cực, từ công tác kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý đến hoạt động ứng dụng chuyển giao tiến bộ KH&CN. Trong đó, hoạt động chuyển giao tiến bộ KH&CN đã xây dựng được nhiều mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN phù hợp với nhu cầu thực tiễn để giải quyết những vấn đề bức thiết của từng địa phương; thông qua các mô hình này giúp cho người dân chuyển đổi được nhận thức, coi tiến bộ KH&CN là nguồn lực thiết thực giúp họ xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới gắn với cơ chế thị trường, góp phần tăng thu nhập cho người dân địa phương. Đồng thời, với việc đưa các tiến bộ KH&CN về cơ sở đã khai thác tốt các lợi thế, tiềm năng cũng như phát huy tối đa các nguồn lực trên địa bàn huyện/thành phố và bước đầu mang lại những kết quả tích cực. Nhiều mô hình được nghiệm thu đánh giá kết quả và đang được nhân rộng có ý nghĩa thiết thực đối với địa phương.

(Xem tiếp trang 16)

Đề hoạt động KH&CN cấp huyện/thành phố ngày càng hoạt động hiệu quả, phục vụ đắc lực cho phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương và của tỉnh, cần phải tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động ứng dụng KH&CN, gắn hoạt động ứng dụng KH&CN với sản xuất và đời sống cũng như nhu cầu xã hội; góp phần quan trọng vào việc tạo ra sự chuyển biến rõ rệt về năng suất, chất lượng và hiệu quả trong sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, thủy sản, du lịch và dịch vụ. Ứng dụng các tiến bộ KH&CN phải giải quyết các vấn đề trọng tâm bức xúc của địa phương; góp phần tạo ra các sản phẩm hàng hóa có khối lượng, chất lượng và thương hiệu

phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của các huyện, thành phố.

Bên cạnh đó, các cơ quan, tổ chức chủ trì dự án phải có vốn đối ứng, phải có cam kết nếu sau khi thực hiện các mô hình dự án có hiệu quả thì bắt buộc phải nhân rộng. Đồng thời trong quá trình thực hiện, cơ quan quản lý là Sở KH&CN sẽ chọn lọc những mô hình, dự án có hiệu quả kinh tế, tính khoa học cao để tuyên truyền, phổ biến cho chính quyền địa phương và người dân. Xây dựng chính sách hỗ trợ về nguồn giống, hỗ trợ về tiếp thị, hỗ trợ về đào tạo, tập huấn, chuyển giao công nghệ để nhân rộng ra địa bàn huyện và xã trên toàn tỉnh.

N.Đ.T



THÔNG TIN

KINH HOẠCH - CÔNG NGHỆ - QUẢN LÝ

Số 6

2013